TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H1 phúc**
Số:67/2020/QĐST-HNGĐ	*Hải Hà, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Lê Văn T1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn X, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn X, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H1 và anh Lê Văn T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 13/12/2018 tại UBND xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chị H1 và anh T1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: anh, chị có một con chung là cháu Lê Anh Q3, sinh ngày 21/02/2019; Nay ly hôn, chị Vũ Thị H1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Q3 đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi); Anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.000.000đ/tháng đến khi cháu Q3 đủ 18 tuổi và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu chị H1 không nuôi dưỡng được con chung hoặc khi có sự thay đổi khác. Xét thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung của chị Vũ Thị H1 và anh Lê Văn T1 là hợp pháp cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh Lê Văn T1 và chị Vũ Thị H1 không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Anh, chị thỏa thuận anh Lê Văn T1 sẽ chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H1 và anh Lê Văn T1.

- *Về con chung*: Chị Vũ Thị H1 có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Anh Q3, sinh ngày 21/02/2019, kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi cháu Q3 trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Lê Văn T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Anh Q3 mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Việc cấp dưỡng được bắt đầu từ tháng 7 năm 2020 đến khi cháu Q3 đủ 18 tuổi và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu chị Vũ Thị H1 không nuôi dưỡng được con chung hoặc khi có sự thay đổi khác.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Lê Văn T1 và chị Vũ Thị H1 không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn T1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh T1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006872 ngày 06/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Anh T1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND xã Q1, huyện Hải Hà,;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan